



Theravāda
PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY



Tác giả: Acariya Dhammapala
Việt dịch: Tathāpaññā
(Tỳ khưu Chánh Minh hiệu đính)

Pháp Độ

và

Minh Sát Diễn Giải

GUYÊN
LIỆU



NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

**THERAVĀDA
PHẬT GIÁO NGUYÊN THỦY**



PHÁP ĐỘ
và
MINH SÁT DIỄN GIẢI

**A Treatise on the Paramis, from the
Commentary to the Cariyapitaka**

Tác giả: Acariya Dhammapala

Anh dịch: Tỳ khuru Bodhi

Việt dịch: Tathāpaññā

(Tỳ khuru Chánh Minh hiệu đính)

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

PL. 2551 – DL. 2007

Mục Lục PHÁP ĐỘ

Lời Nói Đầu	7
1-Pāramī ⁽¹⁾ là gì?	21
2- Với ý nghĩa nào được gọi là pháp độ?	22
3-Pháp độ có mấy?	23
4- Trình tự của các balamật như thế nào?	23
5- Các đặc tính, chức năng, sự hiển lộ và các nhân gần của các balamật?	30
6- Duyên của balamật là gì?	34
7- Chân thật balamật.	60
8- Quyết định balamật .	61
9- Từ Balamật	61
10- Xā Balamật.	62
11- Balamật được phân tích như thế nào?	101
12- Các balamật kết hợp ra sao?	103
13- Các balamật được thực hiện theo các cách nào?	111
14- Mất bao lâu để thực hiện balamật?	116
15- Những lợi ích của balamật?	119
15- Quả của balamật?	123



(1). Pāramī âm là balamật, dịch là: đến bờ kia .(Nd)

MINH SÁT DIỄN GIẢI

Vipassanā Dīpanī

Lời nói đầu	129
1- Ba vipallāsa (đảo ngược)	135
2- Ba maññanā (ảo tưởng)	145
3- Hai abhinivesa (khuynh hướng),	151
4- Hai bhūmi (cõi)	153
5- Hai gati (luân chuyển).	156
6- Hai sacca (sự thật)	169
7- Các Danh pháp.	178
A- Tâm hay thức.	179
B - Tâm sở.	187
C- Nipbàn	192
8- Sắc pháp.	193
A- Mười tám sắc sinh khởi.	193
B- Mười sắc phi sinh khởi.	199
9- Các hetu (nhân).	206
10- Hai abhiññā (Thắng trí)	211
11- Ba pariññā (Hoàn hảo)	213
12- Ba diễn tiến hoàn hảo (tīraṇa pariññā)	224
13 – Pahān apariññā (diệt trừ hoàn hảo).	246



PHÁP ĐỘ

**A Treatise on the Paramis, from the
Commentary to the Cariyapitaka**

Tác giả: Acariya Dhammapala

Anh dịch: Tỳ khuru Bodhi

Việt dịch: Tathāpaññā

(Tỳ khuru Chánh Minh hiệu đính)

8 - Tỳ khưu Chánh Minh

- Đức Phật Bíchchi (*Pacceka-buddha*- Đức Phật Độc Giác): Tuy Ngài tự chứng đạt, không thầy chi dạy, nhưng Ngài không có khả năng giáo hóa kẻ khác chứng đạt pháp Bất tử, nên Ngài không có giáo thuyết (*sāsana*).

- Đức Alahán (*Arahanta*). Vị chứng đạt pháp Bất tử nhờ sự chi dẫn của Đức Chánh giác và sau đó giảng dạy lại cho người khác tùy theo khuynh hướng và khả năng của mình. Các Ngài là đệ tử của Đức Chánh giác.

Vì thời gian và sự nỗ lực tu tập của ba bậc có sai khác nhau, nên phẩm vị có khác nhau là như thế. Và không tìm thấy hạng nào vượt trội hơn ba bậc này, nên ba bậc Thánh nêu trên được xem là mẫu mực lý tưởng, tối thiểu cũng phải đạt đến phẩm vị Alahán.

Tất cả ba bậc Thánh nêu trên đều giống nhau về sự chứng đạt Nípàn, nhưng mỗi bậc lại khác nhau ở những khía cạnh riêng biệt về trí thông đạt (*pañvedhañāṇa*)..., đó là do khuynh hướng và hành trình với phương thức (*yāna*)⁽³⁾ khác nhau.

Trường phái *Theravāda* (Nguyên Thủy), một trong các trường phái cổ xưa nhất so với các trường phái trong Phật giáo.

Theo sự chi dạy của Đức Phật lịch sử, lý tưởng của trường phái này là “*chứng đạt Alahán*”, đó là tâm quan

(3)- *Yāna* thường được dịch là cỗ xe, ở đây chúng tôi dịch là phương thức”.(Nd)

trọng nhất được đặt trên nền tảng *yên tịnh*, lý tưởng này thường được mô tả trong các bài kinh Pāli.

Những lý tưởng khác như “chứng đạt Độc giác Phật, chứng đạt Chánh giác Phật” vẫn được đề cập đến, nhưng lại là một phạm trù khác, nên không mô tả chi tiết.

Những trường phái khác như *Sarvāstivāda* (Hữu bộ) và *Mahāsaṅghika* (Đại chúng bộ), trong khi ủng hộ tính ưu việt của các vị Thánh Alahán và lý tưởng Alahán, nhưng cũng quan tâm đến những lý tưởng khác như “lý tưởng Bíchchi Phật”, “lý tưởng Chánh giác Phật”, những lý tưởng này vẫn có thể đạt được đối với những người có ước vọng mãnh liệt, theo đuổi các mục tiêu đó.

Do vậy, họ cũng thừa nhận 3 phương thức (*yāna*) hay ba đường lối dẫn đến thông đạt. Tất cả đều có giá trị nhưng mỗi phương thức có khó khăn riêng, thời gian dài ngắn khác nhau, đồng thời có tác dụng hỗ trợ lẫn nhau.

Trong tất cả các trường phái xưa, các vị Giáo thọ sư tiền bối, các tư tưởng gia, các thi sĩ cùng nỗ lực điền vào lịch sử của ba bậc giác ngộ với các câu chuyện *tiên thân*, đặc biệt là “*tiên thân Đức Phật*”.

Vào những thời điểm quá khứ, *tiên thân* các vị ấy tạo ra nền tảng cho những thành tựu trong tương lai, nổi bật nhất là vị Bồ tát Chánh giác, đó là hình bóng của Đức Phật Chánh giác tương lai, là người tìm ra “con đường dẫn đến thông đạt pháp”.

Đức Chánh giác là người chủ các pháp, là bậc đáng tôn kính và nể vì hơn tất cả mọi sinh chúng.

Dần dần một tác phẩm được hình thành⁽¹⁾, bắt đầu miêu tả làm nổi bật lên sự phát triển của Bồ tát hạnh hay “Phật Chánh giác tương lai” với con đường tu tập đầy cam go.

Theo cách này, dáng vẻ của vị *Bodhisattvā* (Bồ tát), người khao khát thành Phật Chánh giác trong tương lai nổi bật như vàng thái dương trong đời sống Phật giáo phổ biến.

Cực điểm của sự cách tân này là sự xuất hiện của trường phái *Mahāyāna* (Đại thừa - còn được hiểu là “Đại phương tiện” hay “cỗ xe lớn”) vào khoảng cuối thế kỷ thứ I trước Tây lịch.

Theo *Mahāyāna* thì: Trong ba phương thức (*yāna*) giác ngộ, thì phương thức của Bồ tát Chánh giác là tối thắng, hai hạng còn lại chỉ là những cách mà Đức Phật nghĩ ra, chỉ cho những đệ tử ít giới hơn tu tập, để hoàn thiện đi đến thành Phật Chánh giác trong tương lai, hai phương thức: Độc giác thừa, Thinh văn thừa chỉ có giá trị lý tưởng trong tâm.

Trường phái *Theravāda*, với khuynh hướng “theo đúng truyền thống” (còn gọi là bảo thủ) và cách ly với “sự cách tân” của các trường phái khác. Tuy vẫn chấp nhận những thay đổi vốn phải có trong thế giới Phật

⁽¹⁾ Pc: *Cariya piṭaka – atthakathā* (Chú giải Hạnh tạng).